

CHƯƠNG TRÌNH

CỦA BAN THƯỜNG VỤ THỊ ỦY

thực hiện Chương trình số 66-CTr/TU, ngày 05/02/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 69-KL/TW, ngày 11/01/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế

Thực hiện Chương trình số 66-CTr/TU, ngày 05/02/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 69-KL/TW, ngày 11/01/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Ban Thường vụ Thị ủy ban hành Chương trình thực hiện, cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH

Sau 10 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI, nhận thức của các cấp ủy, chính quyền và Nhân dân trên địa bàn thị xã về vị trí, vai trò tầm quan trọng về phát triển khoa học và công nghệ được nâng lên; các cấp, các ngành kịp thời cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của Trung ương về phát triển khoa học và công nghệ, tạo chuyển biến tích cực, bước đầu thể hiện vai trò động lực trong phát triển kinh tế - xã hội, lực lượng sản xuất hiện đại, góp phần nâng cao năng suất lao động và chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế. Hợp tác phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được tăng cường, mở rộng, thu hút nguồn lực để phát huy tiềm năng, lợi thế của thị xã, nhiều tiến bộ kỹ thuật, công nghệ, đặc biệt là trong lĩnh vực nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới đã được triển khai ứng dụng đạt hiệu quả, thúc đẩy sản xuất phát triển, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân.

Trong lĩnh vực khoa học tự nhiên, đã thực hiện các điều tra cơ bản, thu được nhiều dữ liệu khoa học, giúp thị xã đánh giá đúng thực trạng tài nguyên, môi trường và điều kiện tự nhiên, làm cơ sở cho công tác quy hoạch định hướng phát triển kinh tế - xã hội theo hướng phát triển bền vững.

Những thành tựu khoa học và công nghệ mới được ứng dụng trong các lĩnh vực quản lý của các cơ quan hành chính, quản lý chất lượng sản phẩm hàng hoá, trong sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, xây dựng, y tế, thông tin và truyền thông, xây dựng chính quyền điện tử,... góp phần quan trọng trong việc nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm hàng hoá và khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp ở thị trường trong và ngoài nước; việc đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp, đặc biệt là bảo hộ nhãn hiệu hàng hoá từng bước được các doanh nghiệp quan tâm.

Tuy nhiên, bên cạnh các thành tựu đạt được, vẫn còn những tồn tại, khó khăn: Sự phát triển khoa học và công nghệ trong sản xuất còn chậm, hiệu quả ứng dụng và chuyển giao các tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất chưa cao, phần lớn dừng lại ở mô hình. Hoạt động nghiên cứu khoa học chưa có những đề tài mang tính đột phá phục vụ cho nhu cầu phát triển của thị xã; mức độ đầu tư cho hoạt động khoa học và công nghệ vẫn còn hạn chế; cơ chế tự chủ của các tổ chức khoa học và công nghệ còn gặp khó khăn, số doanh nghiệp quan tâm đầu tư cho khoa học và công nghệ còn ít, chưa thực sự là trung tâm của đổi mới ứng dụng và chuyển giao công nghệ, thị trường khoa học và công nghệ chưa phát triển.

Nguồn ngân sách của thị xã còn khó khăn, huy động nguồn lực xã hội đầu tư cho khoa học và công nghệ còn hạn chế, chưa thu hút được các nhà khoa học, chuyên gia giỏi về công tác trong các lĩnh vực khoa học và công nghệ tại địa phương. Sự phối hợp với các ngành có liên quan trong hoạt động khoa học và công nghệ đôi lúc chưa kịp thời. Các ngành, các cấp, các doanh nghiệp, người dân chưa nhận thức đầy đủ về vị trí, vai trò của khoa học và công nghệ, chưa thực sự tạo được động lực cho hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tổ chức quán triệt đầy đủ, sâu sắc nội dung Kết luận số 69-KL/TW nhằm nâng cao hơn nữa nhận thức, trách nhiệm của các cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp Nhân dân, tạo sự đồng thuận trong tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW.

- Tăng cường sự lãnh đạo của cấp uỷ đảng, sự quản lý thống nhất của chính quyền, sự phối hợp chặt chẽ của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

- Tổ chức thực hiện đồng bộ, thống nhất, hiệu quả gắn với việc thực hiện các văn bản của Trung ương, của tỉnh và thị xã về phát triển khoa học và công nghệ, nhằm đạt hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm tại Kết luận số 69-KL/TW, ngày 11/01/2024 của Bộ Chính trị phù hợp với điều kiện thực tiễn của thị xã.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong tư duy, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức, cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý, xác định phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo là nhiệm vụ trung tâm trong phát triển kinh tế - xã hội, chủ động hội nhập quốc tế sâu rộng, gắn với phát triển kinh tế - xã hội của ngành, địa phương, tạo nền tảng để thực hiện mục tiêu công nghiệp hoá, hiện đại hoá, xây dựng thị xã Ngã Năm là một trong những địa phương phát triển khá của tỉnh vào năm 2030; có công nghiệp, thương mại, dịch vụ phát triển, nông nghiệp hiện đại và bền vững; thích ứng với biến đổi khí hậu.

Các cấp ủy Đảng, chính quyền kịp thời cụ thể hoá, tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, tăng cường đề xuất và ứng dụng kết quả các nhiệm vụ khoa học, công nghệ, tạo bước đột phá để chuyển đổi mô hình tăng trưởng dựa trên năng suất lao động, tiến bộ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, nguồn nhân lực chất lượng cao, sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả nguồn lực của thị xã, bảo vệ môi trường sinh thái, góp phần chuyển đổi căn bản, toàn diện nền kinh tế và đời sống xã hội, nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển nhanh và bền vững.

Phát huy vai trò của cơ quan Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác vận động, tuyên truyền, giám sát, phản biện xã hội, động viên Nhân dân tham gia tích cực, góp phần phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn thị xã. Kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có nhiều hoạt động về đổi mới sáng tạo, sáng chế, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất, ứng dụng và chuyển giao công nghệ mới mang lại hiệu quả thiết thực.

2. Đổi mới tư duy, hoàn thiện cơ chế, chính sách, nâng cao vai trò quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 01/11/2021; Nghị quyết số 52-NQ/TW, ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị khoá XII về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Nghị quyết số 45-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới; Nghị quyết số 36-NQ/TW, ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về phát triển và ứng dụng Công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới, nội dung khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo Quyết định số 995/QĐ-TTg, ngày 25/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Sóc Trăng thời kỳ

2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030 và các chương trình, kế hoạch của Tỉnh ủy, của Thị ủy cụ thể hóa thực hiện các Nghị quyết của Trung ương.

Tiếp tục rà soát, đề xuất về chính sách phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo hướng phù hợp với cơ chế thị trường và thông lệ, chuẩn mực quốc tế, tạo sự đồng bộ, thống nhất hiệu quả trong tổ chức, quy định pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Thực thi tốt các chính sách tài chính, đầu tư, đầu thầu, quản lý và sử dụng tài sản công, chuyển giao, ứng dụng khoa học và công nghệ, phát triển công nghệ số, công nghệ cao, bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, chính sách xã hội hóa hoạt động khoa học và công nghệ. Đồng thời, tăng cường nghiên cứu, tham vấn các tổ chức và chuyên gia về các điều kiện để áp dụng hoặc có thể xây dựng cụ thể hóa theo thẩm quyền cơ chế, chính sách đặc thù, chính sách vượt trội, cơ chế thử nghiệm chính sách mới, rủi ro nhằm thúc đẩy phát triển, ứng dụng, chuyển giao các lĩnh vực khoa học, công nghệ có tính nền tảng, ưu tiên, mũi nhọn, công nghệ cao, công nghệ lõi, công nghệ nguồn, công nghệ mới và chuyển đổi số, đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trong phát triển sản phẩm có lợi thế cạnh tranh của thị xã, giá trị cao, thân thiện với môi trường, có thể tham gia có hiệu quả vào chuỗi sản xuất, chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị toàn cầu.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, tăng cường cải cách hành chính, phân cấp, phân quyền, thực hiện đồng bộ cơ chế, chính sách để phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn thị xã. Cơ cấu lại tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, bảo đảm nguồn nhân lực, trang thiết bị, tăng cường phân bổ và sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước và chính sách thu hút nguồn lực từ doanh nghiệp dành cho hoạt động nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; ưu tiên, tập trung nguồn lực xây dựng cơ sở vật chất, phát triển nguồn nhân lực và thị trường khoa học, công nghệ, hợp tác quốc tế.

Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ tiên tiến, hiện đại, nghiên cứu và phát triển công nghệ mới, gắn nhiệm vụ phát triển khoa học và công nghệ với phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, hội nhập quốc tế. Xác định rõ các lĩnh vực trọng tâm ưu tiên nghiên cứu - ứng dụng khoa học và công nghệ đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ, góp phần đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ vào sản xuất, nhằm nâng cao chất lượng, giá trị và sức cạnh tranh của các sản phẩm. Chú trọng công tác nhân rộng kết quả các nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

Thường xuyên kiểm tra, thanh tra, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy định của tỉnh về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

3. Nâng cao tiềm lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

Tiếp tục sắp xếp, nâng cao hiệu quả trong thực hiện cơ chế tự chủ đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, nhằm thu hút, sử dụng nguồn lực của xã hội hoá. Tạo điều kiện cho các cơ sở giáo dục, trường học trên địa bàn thị xã tăng cường hoạt động giảng dạy gắn với nghiên cứu phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng đối với những lĩnh vực là thế mạnh của thị xã.

Triển khai thực hiện và áp dụng cụ thể hoá theo thẩm quyền các cơ chế, chính sách ưu tiên, đột phá trong thu hút, đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng, đãi ngộ nhân tài, nhất là chính sách tuyển dụng, tiền lương, tạo môi trường làm việc, tập trung vào các nhà khoa học giỏi, có trình độ chuyên môn cao, có khả năng chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ trọng tâm, tư vấn các vấn đề quan trọng của thị xã, các chuyên gia đầu ngành, trí thức có uy tín, có thành tựu trong các ngành lĩnh vực quan trọng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, khuyến khích thu hút, tạo nguồn cán bộ khoa học từ sinh viên xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ, hỗ trợ việc phát triển các nhóm nghiên cứu trẻ, có tiềm năng tham gia nghiên cứu, phát triển khoa học và công nghệ. Quan tâm áp dụng chính sách hỗ trợ cho trí thức trẻ, nữ trí thức. Định kỳ xét chọn, tôn vinh và tổ chức gặp mặt trí thức khoa học và công nghệ tiêu biểu, có thành tích xuất sắc, có nhiều đóng góp vào phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Tập trung thu hút các dự án đầu tư ứng dụng công nghệ cao gắn với chuyển đổi số, nghiên cứu áp dụng chính sách hỗ trợ, khuyến khích các dự án đầu tư ứng dụng công nghệ cao, các dự án đổi mới, hiện đại hoá công nghệ và sử dụng năng lượng sạch, phát triển năng lượng tái tạo.

4. Phát triển hệ thống đổi mới sáng tạo, hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo

Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp nghiên cứu và đổi mới sáng tạo nhằm góp phần thúc đẩy phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn thị xã. Xây dựng, phát triển văn hoá phù hợp với tính mới, tính khác biệt của hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Phát triển các hướng nghiên cứu ứng dụng giải pháp công nghệ gắn với chuyển đổi số, kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh. Phát triển kinh tế số trên nền tảng khoa học, công nghệ và hệ thống đổi mới sáng tạo quốc gia, ngành, vùng gắn với các chuỗi giá trị, cụm liên kết ngành, hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo, chú trọng phát huy lợi thế của địa phương.

Thu hút, khuyến khích ứng dụng công nghệ sử dụng nguồn nguyên liệu từ chất thải tái chế, công nghệ năng lượng xanh trên địa bàn thị xã. Đối với các dự án đầu tư đang hoạt động cần tập trung đánh giá, đổi mới, nâng cao trình độ công nghệ; đối với các dự án đầu tư mới cần phải được thực hiện đầy đủ các quy định về quản lý công nghệ trong trong tiến trình đầu tư.

Có kế hoạch, giải pháp hỗ trợ xây dựng và phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo đạt toàn diện cấp độ hệ sinh thái khởi nghiệp mới, cao hơn hệ sinh thái khởi nghiệp cơ bản.

5. Thúc đẩy phát triển thị trường khoa học và công nghệ

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Quyết định số 1158/QĐ-TTg, ngày 13/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ đến năm 2030 và Chỉ thị số 25/CT-TTg, ngày 05/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển thị trường khoa học và công nghệ đồng bộ, hiệu quả, hiện đại và hội nhập. Tạo điều kiện thuận lợi, khuyến khích, hỗ trợ cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân nghiên cứu, phát triển, ứng dụng, chuyển giao công nghệ theo nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, các bên cùng có lợi, chủ động, kịp thời cập nhật, ứng dụng phát triển các dịch vụ, sản phẩm chủ lực, đặc trưng của địa phương. Thực hiện chính sách hỗ trợ cho sản phẩm đang trong thời kỳ thử nghiệm, sử dụng công nghệ mới phục vụ sản, xuất kinh doanh trên địa bàn thị xã.

Tiếp tục hỗ trợ tạo lập, xây dựng và phát triển tài sản trí tuệ trong và ngoài nước cho các sản phẩm mang tính đặc thù, sản phẩm đặc sản có thể mạnh của thị xã, xây dựng nhãn hiệu chứng nhận của địa phương nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường trong nước và quốc tế, góp phần xây dựng thương hiệu cho thị xã Ngã Năm, khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp, nâng cao chất lượng, hiệu quả khai thác tài sản trí tuệ của doanh nghiệp.

Nghiên cứu, xây dựng quy chuẩn kỹ thuật địa phương, tiêu chuẩn cơ sở phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật và tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế đối với các sản phẩm mới, sản phẩm chủ lực của thị xã đáp ứng yêu cầu của thị trường, phát triển dịch vụ tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

Khuyến khích hợp tác, phát triển tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ, xúc tiến và hỗ trợ chuyển giao công nghệ, trung tâm, sàn giao dịch công nghệ, chợ công nghệ, mạng lưới tổ chức trung gian cung cấp dịch vụ tìm kiếm đánh giá, định giá, môi giới, thử nghiệm, chuyển giao kết quả, sản phẩm khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Tăng cường kết nối các sàn giao dịch công nghệ với các doanh nghiệp, tổ chức khoa học và công nghệ.

6. Thực hiện chủ trương đẩy mạnh hội nhập, hợp tác quốc tế về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

Tiếp tục phát huy hiệu quả hợp tác nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ với các đối tác đã có. Đẩy mạnh liên kết hợp tác khoa học và công nghệ trên các lĩnh vực với các cơ quan, viện nghiên cứu và các trường đại học trong và ngoài tỉnh để nâng cao trình độ khoa học và công nghệ, phát huy thế mạnh của thị xã.

Thúc đẩy mối liên kết các tổ chức khoa học và công nghệ viện, trường với doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh; kết nối tham gia các hoạt động triển lãm, diễn đàn, sàn giao dịch, chợ công nghệ để giới thiệu, chuyển giao kết quả nghiên cứu, công nghệ mới đến các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất trên địa bàn thị xã. Khuyến khích liên doanh, liên kết, chuyển giao công nghệ giữa các tổ chức, doanh nghiệp trong nước với doanh nghiệp nước ngoài đầu tư tại Việt Nam theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Ban xây dựng Đảng, các cấp ủy cơ sở Đảng trực thuộc Thị ủy căn cứ nội dung Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Kết luận 69-KL/TW, ngày 11/01/2024 của Bộ Chính trị, Chương trình số 66-CTr/TU, ngày 05/02/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chương trình này và các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, chỉ đạo nghiên cứu, xây dựng, lồng ghép vào chương trình, kế hoạch thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn ở cơ quan, đơn vị. Tổ chức phổ biến, quán triệt, lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa, tổ chức thực hiện nghiêm túc.

2. Ban Tuyên giáo và Dân vận Thị ủy chủ trì, phối hợp các Ban xây dựng Đảng, các cấp ủy, cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt sâu rộng Chương trình số 66-CTr/TU, ngày 05/02/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Chương trình này, thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện ở các cơ sở Đảng, định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

Nơi nhận:

- Hội đồng nhân dân thị xã,
- Ủy ban nhân dân thị xã,
- Các cơ sở đảng trực thuộc Thị ủy,
- Các đồng chí Thị ủy viên,
- Lưu Văn phòng Thị ủy.



Võ Minh Thắng